

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST  
Ngày: 26-02-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Nữ và bà Nguyễn Thị Tơ;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 26/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐST-HS ngày 09/02/2021, đối với bị cáo:

**VÕ THỊ BÍCH H**, (*Tên gọi khác: N*), sinh năm: 1983 tại Quảng Nam;

HKTT: Khu phố 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q;

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Võ Đức D (chết) và bà Huỳnh Thị D;

Gia đình có 05 anh, em; Bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Anh D, sinh năm: 1985 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh B.

2. Nguyễn Văn Nghĩa, sinh năm: 1991 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh B.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Võ Thị Bích H và Nguyễn Văn N cùng là đối tượng nghiện ma túy nên thuê quán nước Tình Quê tại thôn A, xã S, huyện H, tỉnh B sống với nhau như vợ chồng và có sử dụng chung một điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792.777726.

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/6/2020, Trần Anh D là đối tượng nghiện ma túy biết H có bán ma túy nên dùng số điện thoại 0911.081437 của D nhắn tin vào số điện thoại 0792.777726 nhiều tin nhắn với nội dung hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá để sử dụng. Võ Thị Bích H dùng số điện thoại 0792.777726 nhắn tin lại cho D với nội dung đồng ý bán và nói D ra nhà H lấy ma túy. Sau khi đồng ý bán ma túy cho D, H bắt xe ôm đến thị xã L gặp một người tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá 400.000 đồng. H đem về nhà cắt gói ma túy vừa mua, lấy một ít cho vào “nỏ” (dụng cụ sử dụng ma túy đá), rồi hàn gói ma túy lại.

Khoảng 22 giờ 20 cùng ngày, H ra trước quán ngồi đợi thì D đi xe mô tô đến, do chỉ còn 300.000 đồng nên D đưa cho H 300.000 đồng, rồi nhận gói ma túy từ H, H không đếm tiền mà cầm tiền đi vào trong nhà cùng với Nguyễn Văn N và đối tượng tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng hết số ma túy đã bỏ vào “nỏ”.

Sau khi mua được ma túy, D cất trong túi quần chạy về nhà, một lúc sau chạy đi mua đồ ăn, lúc 23 giờ 00 phút ngày 17/6/2020 khi đến hẻm số 42 đường Hùng Vương thuộc khu phố 1, thị trấn T, huyện H thì Trần Anh D bị Tổ công tác 141 Công an huyện H phối hợp cùng Công an thị trấn T bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói nylon hàn kín kích thước (02x 1,8)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen gắn sim số 0911.081437.

Căn cứ vào lời khai Trần Anh D và kết quả kiểm tra điện thoại thu giữ của D cùng các tài liệu, chứng cứ khác, Cơ quan Công an huyện H đã tiến hành giữ người, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Thị Bích H, thu giữ điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792.777726 và số tiền 1.400.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 662/KLGD-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín kích thước (02 x 1,8)cm thu giữ trên người Trần Anh D là chất methamphetamine; khối lượng 0,0867 gam.

Về vật chứng thu giữ:

- Số tiền 1.400.000 đồng của Võ Thị Bích H;
- Gói niêm phong số 662 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792.777726 và 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen gắn sim số 0911.081437.

Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Võ Thị Bích H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Võ Thị Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Bích H từ 02 năm đến 03 năm tù;

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy được niêm phong trong phong bì số 662 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H. Buộc Võ Thị Bích H phải nộp lại 300.000 đồng là tiền bán ma túy cho Trần Anh D để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho Trần Anh D 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792.777726 cho và Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen gắn sim số 0911.081437; Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.400.000 đồng của Võ Thị Bích H để đảm bảo thi hành án.

\* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Bích H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 17/6/2020, Võ Thị Bích H đã bán cho Trần Anh D 0,0867 gam chất methamphetamine (kết luận Giám định số 662/KLGD-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự,

Công an tỉnh B). Tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo; biên bản hỏi cung; lời khai bị cáo tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với hành vi tàng trữ 0,0867 gam chất methamphetamine của Trần Anh D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân chuyển xử lý hành chính là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên Q mà Võ Thị Bích H khai mua ma túy, hiện không xác minh được nhân thân lai lịch nên không xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo H có được do hành vi phạm tội mà có (bán ma túy cho D), cần buộc bị cáo H nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

- 0,0867 gam chất methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792777726 là tài sản của Nguyễn Văn N. N không biết H sử dụng điện thoại vào việc bán ma túy nên trả lại cho N.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen gắn sim số 0911.081437 cần trả lại cho Trần Anh D.

- Số tiền 1.400.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại Võ Thị Bích H. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Võ Thị Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Bích H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 18/6/2020.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc Võ Thị Bích H phải nộp lại 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy được niêm phong trong phong bì số 662 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H;

- Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu đỏ gắn sim số 0792.777726 cho Nguyễn Văn N và 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen gắn sim số 0911.081437 cần trả lại cho Trần Anh D;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng của Võ Thị Bích H để đảm bảo thi hành án.

Tất cả vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H và tại Biên lai thu tiền số 0001984 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thị Bích H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- NTG CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**